



BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT

Tháng 08 năm 2011

Đơn vị tính: Triệu đồng

Kết quả hoạt động	Tháng này	Lũy kế
Sản lượng thực hiện (tấn)	54.056	381.157
Doanh thu thuần	906.895,30	6.086.062,75
Lợi nhuận thuần hoạt động kinh doanh	10.598,04	64.877,00
Lợi nhuận sau thuế (hợp nhất)	9.973,80	64.371,17
Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	406	2.598

Bảng cân đối kế toán	Tháng này	Tháng trước
Tài sản ngắn hạn	1.569.430,44	1.465.841,68
Đầu tư tài chính ngắn hạn ⁽¹⁾	10.033,87	9.981,67
Các khoản phải thu	1.033.945,82	995.104,23
Hàng tồn kho ⁽²⁾	457.040,52	407.697,51
Tài sản dài hạn	354.513,86	378.401,61
Tài sản cố định	318.929,17	302.392,17
Tổng cộng tài sản	1.923.944,31	1.844.243,29
Nợ phải trả	1.342.591,01	1.259.737,10
Nợ ngắn hạn	1.221.015,03	1.153.368,17
Vay nợ ngắn hạn ⁽³⁾	510.087,88	491.652,88
Nợ dài hạn	121.575,98	121.575,98
Vay nợ dài hạn ⁽⁴⁾	61.798,30	61.798,30
Vốn chủ sở hữu	581.353,30	584.506,19

Chỉ tiêu tài chính	Tháng này	Tháng trước
Tỉ lệ lãi gộp (%)	2,88	2,42
Giá trị sổ sách (đồng)	23.639	23.767
(1) Tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn		
(2) Hàng tồn kho (tấn)	29.496	27.882
(3) Lãi suất vay ngắn hạn bình quân (%) VNĐ	18,17%	18,76%
SUS	6,54%	5,80%
(4) Lãi suất vay nợ dài hạn bình quân (%)	21,50%	21,50%

Kế toán trưởng



Nguyễn Bình Trọng



NGUYỄN NGỌC ANH